TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 16/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Thảo và ông Lý Ba Duy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Dương Văn Tr**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29 tháng 7 năm 1988; Nơi sinh: tại huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: xóm LG, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Dương Văn C (Đã chết) và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1964; Anh chị em ruột: Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 02; Vợ con: Chưa.

Tiền án: 02;

+ Ngày 17/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 29/5/2017 ra trại (trị giá tài sản trộm cắp là 2.250.000 đồng).

+ Ngày 09/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản tài sản", ngày 03/01/2020 ra trại (trị giá tài sản trộm cắp là 1.900.000 đồng).

- Tiền sự: 1. Ngày 02/8/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên có Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc số 195/2018/QĐ-TA thời hạn 12 tháng. Đến ngày 03/01/2019 bị cáo bị bắt đi thi hành án theo Quyết định thi hành bản án số 59 ngày 14/12/2018 của Bản án số 32 ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Nhân thân: Ngày 14/10/2013 bị UBND tỉnh Thái Nguyên có Quyết định về việc đưa người vào Cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1975, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cư trú tại: Xóm LG, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Lý Hoàng D, sinh năm 1992, vắng mặt.

+ Anh Nông Khánh D1, sinh năm 1993, vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Xóm CT, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Lê Văn D3, sinh năm 1989, vắng mặt.

Cư trú tại: Xóm LG, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Nông Xuân S, sinh năm 1989, vắng mặt.

Cư trú tại: Xóm LG, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Thế H, sinh năm 1961, vắng mặt.

Cư trú tại: Xóm LG, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 20/02/2020 Dương Văn Tr, sinh năm 1988, cư trú tại xóm LG, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên là đối tượng đã có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích điều khiển xe đạp đi từ xã CĐ ra xã LH. Trên đường đi Trg đã gặp Nông Văn D1 (tên gọi khác Nông Khánh D1), sinh năm 1993 và Lý Hoàng D, sinh năm 1992 đều trú tại xóm CT, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên là những đối tượng chưa có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. D và D1 cùng đi trên xe

mô tô biển kiểm soát 20D1 - 160.72 do D điều khiển. Gặp D và D1, do cùng quen biết nhau từ trước nên Tr đã đi nhờ xe của D và kéo xe đạp đi theo. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm LG, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, trước cửa nhà anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1975 là người cùng xóm do biết anh B đã đi làm ăn xa nên Tr đã nảy ra ý định đột nhập vào nhà anh B để trộm cắp tài sản. Tr nói với D và D1: "Nhà chú B không có ai ở nhà đi vào xem có gì không lấy về bán", nghe Tr nói nên D và D1 đồng ý. Đến nơi D đứng ở phía trước nhà chờ, còn Trdắt xe đạp ra sau nhà cất và bảo D1 đi cùng ra phía sau nhà để đỡ đồ. D1 đứng ở ngoài, Tr trèo lên vị trí ô thoáng có khoảng trống kích thước 0,7 x 0,43 cm là khoảng trống giáp với phòng ngủ của nhà anh B và chui vào bên trong. Tr quan sát thấy cửa phòng ngủ của anh B có một cánh cửa bên phải nhìn từ ngoài vào bị hỏng chốt khóa trước mở cửa rồi lách người qua cửa và chui vào trong phòng lấy được 01 máy phụt ngô, 02 bánh máy cày và 01 lưỡi cày, sau đó Tr mang ra ngoài đưa lên ô thoáng cho D1 đứng phía ngoài đón. Khi Tr và D1 vừa đưa được số đồ vật trên ra ngoài thì bị người dân phát hiện D1 cùng Tr bỏ chạy thoát, D bị người dân giữ lại và trình báo Công an xã LH đến lập biên bản sự việc thu giữ vật chứng là 01 máy phụt ngô, 02 bánh máy cày và 01 lưỡi cày; 01 xe đạp; 01 xe mô tô biển kiểm soát 20D1 - 160.72. Sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 03/4/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện VN kết luận 01 máy phụt ngô, 02 bánh máy cày và 01 lưỡi cày tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là: 1.045.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra xác định Dương Văn Tr đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2016 và năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai xử phạt 9 tháng tù và 12 tháng tù, ra trại ngày 03/01/2020. Đối với Nông Văn D1 (tên gọi khác Nông Khánh D1) và Lý Hoàng D chưa có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Nên Cơ quan điều tra Công an huyện VN đã khởi tố vụ án, bị can và ngày 08/4/2020 Tr bị bắt tạm giam để điều tra theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Dương Văn Tr, Lý Hoàng D và Nông Văn D1 (tên gọi khác Nông Khánh D1) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo Tr phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, Kết luận định giá tài sản và lời khai của Lý Hoàng D, Nông Văn D1 (tên gọi khác Nông Khánh D1) và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Do có hành vi trên tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSVN ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Dương Văn Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Văn Tr về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị xử phạt đối với bị cáo như sau: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Dương Văn Tr từ 18 đến 24 tháng tù được trừ đi thời hạn đã tạm giam. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản của ông Biểu đã được cơ quan điều tra đã trả cho ông B, không xem xét giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tr nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, vật chứng đã thu giữ, biên bản khám ghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và người làm chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 30 ngày 20/02/2020 tại xóm LG, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Dương Văn Tr đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích cùng với Nông Văn D1 (tên gọi khác Nông Khánh D1) và Lý Hoàng D là đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản đã có hành vi trộm cắp cắp 01 máy phụt ngô, 02 bánh máy cày và 01 lưỡi cày của anh Nguyễn Văn B có giá trị 1.045.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Tr đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm;

a)...

b) Đã bị kết án về tội này... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Xét về ý thức chủ quan thấy: Bản thân bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất tinh thần, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do lần phạm tội năm 2016 là yếu tố định tội cho lần phạm tội này. Đối với năm 2018 trị giá tài sản dưới 2.000.000 đồng nên không là căn cứ để xác định tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6]. Xét về nhân thân thấy: Bị cáo Dương Văn Tr xuất thân từ gia đình nông dân, bị cáo được gia đình cho ăn học hết lớp 9/12 rồi nghỉ học ở nhà làm ruộng. Bản thân Tr có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, 01 tiền sự và có nhân thân xấu. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu luyện bản thân ngày 20/02/2020 bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của ông B. Xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Tr là đối tượng nghiện ma tuý không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: 01 máy phụt ngô, 02 bánh máy cày và 01 lưỡi cày tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là: 1.045.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu HĐXX không xem xét giải quyết.

[9]. Quá trình xác minh ban đầu Công an xã LH đã xác định chiếc xe đạp do Tr đi là của bà Hoàng Thị M (mẹ đẻ của Tr) là chủ sở hữu nên đã trả lại 01 xe đạp cho bà M quản lý và sử dụng. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20D1- 160.72 là tài sản của Lý Hoàng D là chủ sở hữu nên Công an xã LH đã trả lại cho Lý Hoàng D quản lý sử dụng.

[10]. Trong vụ án này tại cơ quan điều tra Dương Văn Tr khai, Nông Văn D1 (tên gọi khác Nông Khánh D1) và Lý Hoàng D khai cùng cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhà anh B. Tuy nhiên giữa Trg, D và D1 không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể trước khi thực hiện hành vi trộm cắp nên hành vi của Tr chưa đủ yếu tố cấu thành "có tổ chức" theo điểm a, khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Đồng thời trong vụ án này còn có Nông Văn D1 (tên gọi khác Nông Khánh D1) và Lý Hoàng D là người đã có hành vi trộm cắp tài sản cùng với Dương Văn Tr. Tuy nhiên tại thời điểm trộm cắp tài sản ngày 20/02/2020 D1 và D chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt, chưa bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, nên hành vi của D1 và D không cấu thành tội phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã chuyển phần tài liệu có liên quan cho Công an xã LH để xử phạt vi phạm hành chính.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN tại phiên toà hôm nay về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi mà bị cáo gây ra HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Dương Văn Tr **18** *(mười tám)* tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/4/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn Tr trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Dương Văn Tr phải chịu 200.000^{đ} *(hai trăm nghìn)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- T.H.A DS huyện VN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

Hoàng Thị Hương